

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

Số: 466 /GM-UBND



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 7 năm 2018

GIẤY MỜI

UBND thành phố tổ chức họp Ban Chỉ đạo đôn đốc thu ngân sách nhà nước của thành phố liên quan đến tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố năm 2018; do đồng chí Phạm Tân Hoàng - Chủ tịch UBND thành phố - Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì.

* Thành phần mời tham dự:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Lan – Chi cục trưởng Chi cục thuế thành phố, Phó Trưởng ban thường trực;
2. Ông Đoàn Hùng Phương – Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố, Phó trưởng ban;

Các thành viên:

3. Ông Trần Thanh Hùng – Trưởng phòng Tài nguyên và MT thành phố;
4. Ông Nguyễn Anh Tuấn – Trưởng Công an thành phố;
5. Ông Bùi Đức Thuận – Chánh Văn phòng HĐND & UBND thành phố;
6. Ông Trần Ngọc Chiến – Trưởng Đài truyền thanh thành phố;
7. Ông Phạm Xuân Hoanh – Trưởng Ban Quản lý Chợ Quảng Ngãi;
8. Ông Đỗ Tâm Hiền – Giám đốc Ban Quản lý Dự án ĐTXD thành phố;
9. Đại diện lãnh đạo Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố;
10. Chủ tịch UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố.

* Thời gian: vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 17/7/2018 (Chiều thứ 3).

* Địa điểm: Phòng họp A – UBND thành phố;

* Cơ quan chuẩn bị nội dung: Chi cục thuế thành phố.

Đề nghị các đồng chí dự họp đúng thành phần, thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như thành phần mời;
- Lưu VT.



Bùi Đức Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 06/GP /QĐ-UBND

Tp. Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
V/v thành lập Ban chỉ đạo đôn đốc thu NSNN năm 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Xét đề nghị của Chi cục Thuế thành phố Quảng Ngãi tại Tờ trình số 3225/TTr-CCT, ngày 16/6/2017 về việc Thành lập Ban chỉ đạo đôn đốc thu NSNN năm 2017 và đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo đôn đốc thu ngân sách nhà nước của thành phố Quảng Ngãi năm 2017 (sau đây gọi là Ban chỉ đạo) gồm các ông, bà có tên sau:

* Trưởng ban:

1. Ông Phạm Tân Hoàng – Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi;

* Phó trưởng ban thường trực:

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Lan – Chi cục trưởng Chi cục Thuế thành phố Quảng Ngãi;

* Phó trưởng ban:

3. Ông Đoàn Hùng Phương – Trưởng phòng TC-KH thành phố Quảng Ngãi;

* Các thành viên:

4. Ông Trần Thanh Hùng – Trưởng phòng TN&MT thành phố Quảng Ngãi;

5. Ông Nguyễn Anh Tuấn – Trưởng Công an thành phố Quảng Ngãi;

6. Ông Bùi Đức Thuận – Quyền Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố Quảng Ngãi;

7. Ông Trần Ngọc Chiến – Trưởng Đài Truyền thanh thành phố Quảng Ngãi;

8. Ông Phan Xuân Hoanh – Trưởng Ban Quản lý Chợ Quảng Ngãi;

9. Ông Đỗ Tâm Hiển – Giám đốc Ban quản lý các dự án Đầu tư và Xây dựng thành phố;

10. Đại diện lãnh đạo Trung tâm Quỹ đất thành phố;

11. Chủ tịch UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi.

Điều 2. Ban chỉ đạo có nhiệm vụ sau:

1. Trưởng ban:

Phụ trách chung, trực tiếp chỉ đạo biện pháp triển khai thu ngân sách thành phố phù hợp cho từng thời điểm, nhằm bảo đảm hoàn thiện nhiệm vụ thu ngân sách được giao năm 2017.

2. Các phó ban:

- Giúp Trưởng ban chỉ đạo xây dựng phương án tổ chức triển khai đôn đốc thu ngân sách phù hợp với từng đơn vị.

- Riêng Phó Ban thường trực có thêm nhiệm vụ:

+ Theo dõi, tổng hợp đánh giá kết quả thu ngân sách của từng đơn vị theo tháng báo cáo cho Trưởng Ban chỉ đạo để có hướng chỉ đạo chung, đồng thời cung cấp cho các thành viên được giao nhiệm vụ thu ngân sách để có thông tin điều hành nhiệm vụ thu trên địa bàn được phân công.

+ Đề xuất tổ chức họp Ban chỉ đạo cần thiết để tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thu ngân sách.

3. Nhiệm vụ của thành viên Ban chỉ đạo:

- Trực tiếp chỉ đạo và tổ chức triển khai thu ngân sách theo dự toán được giao, chịu trách nhiệm về kết quả thu ngân sách năm 2017 trên địa bàn phân công.

- Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác trong Ban chỉ đạo trong việc tuyên truyền pháp luật thuế, thực hiện công tác thu nộp ngân sách và đôn đốc thu nợ thuế.

- Phản ánh kịp thời với Thường trực Ban Chỉ đạo những thông tin về tình hình thu nộp ngân sách, đôn đốc thu nợ. Tham gia đề xuất những giải pháp để nâng cao hiệu quả thu nộp ngân sách và đôn đốc thu nợ thuế.

- Tham gia các cuộc họp liên quan đến công tác đánh giá kết quả triển khai thu ngân sách khi có yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Chi cục Thuế thành phố Quảng Ngãi là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo, có nhiệm vụ sắp xếp, đảm bảo các điều kiện cần thiết để Ban Chỉ đạo hoạt động có hiệu quả.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh văn phòng HĐND&UBND thành phố; Trưởng các Phòng: Nội vụ, Tài nguyên – Môi trường, Tài chính – Kế hoạch thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND xã, phường và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận: Th

- Như điều 5;
- TTTU, TT HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Lưu: VT, NV.



Phạm Tấn Hoàng

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU NSNN 6 THÁNG ĐẦU NĂM; PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018.

(Phục vụ cuộc họp đánh giá tình hình thu NSNN 6 tháng đầu năm,
triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 tại UBND thành phố Quảng Ngãi).

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM:

1. Kết quả thu NSNN:

Năm 2018, UBND tỉnh giao nhiệm vụ thu NSNN trên địa bàn thành phố 1.550,4 tỷ đồng. Trong đó, nhiệm vụ Cục Thuế thu 752 tỷ đồng; của Chi cục Thuế thu 798,4 tỷ đồng, trừ tiền sử dụng đất phải thu 446,4 tỷ đồng.

UBND thành phố giao nhiệm vụ thu NS trên địa bàn là 1.661,4 tỷ đồng. Trong đó, nhiệm vụ của Cục Thuế thu là 752 tỷ đồng; các đơn vị ở tỉnh giao nhiệm vụ thu tiền sử dụng đất 202 tỷ đồng; Thuế, phí do thành phố thu 909,4 tỷ đồng; trừ thu tiền sử dụng đất còn phải thu 447,4 tỷ đồng.

Tổng thu NSNN đến tháng 6/2018 trên địa bàn thành phố 671,7 tỷ đồng, so với dự toán tỉnh giao bằng 43,3%, so với dự toán thành phố giao bằng 40,4% và so với cùng kỳ tăng 12,3%. Trong đó:

1.1. Số tỉnh thu

- Thuế NQD thu được 371,38 tỷ đồng (Cục Thuế thu) bằng 49,4% so với dự toán các cấp giao, so với cùng kỳ tăng 21,5%.

- Tiền sử dụng đất các dự án do các đơn vị ở tỉnh thực hiện chưa phát sinh số nộp NS trong 6 tháng đầu năm (dự toán giao 202 tỷ đồng)

1.2. Số thành phố thu

(1) Tổng thu 6 tháng trên 300,3 tỷ đồng, bằng 50,4% dự toán tỉnh giao, bằng 42,5% dự toán thành phố giao, bằng 109,7% so với cùng kỳ. Chi tiết từng khoản thu, sắc thuế đã thu như sau:

- Các khoản thu chưa đạt tiến độ dự toán:

+ Thuế NQD thu 114,2 tỷ bằng 49,7% dự toán các cấp giao, tăng 13,7% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chưa hoàn thành dự toán là do: chưa thu được nợ thuế của NNT trên 90 ngày, mặc dù cơ quan thuế đã áp dụng biện pháp cưỡng chế theo quy định (đến tháng 6/2018 có 54 DN đã cưỡng chế hóa đơn, số tiền nợ 7,44 tỷ đồng chưa thu được); DN có vốn NS còn nợ nên chưa nộp thuế (đến tháng 6/2018 có 53 DN, còn nợ 15,193 tỷ đồng, do Nhà nước chưa thanh toán vốn nên không có khả năng nộp thuế); DN phát sinh nợ thuế, không nộp nợ lại bờ địa điểm kinh doanh có xu hướng tăng (6 tháng đầu năm có 74 DN bờ địa chỉ kinh doanh, nợ thuế 2,577 tỷ đồng, lũy kế đến tháng 6/2018 có 740 DN bờ địa điểm, nợ thuế 48,151 tỷ đồng).

+ Lệ phí trước bạ thu 40,87 tỷ đồng, bằng 47% so với dự toán các cấp giao, so với cùng kỳ tăng 22,3%. Nguyên nhân chưa đạt tiến độ dự toán là do tốc độ tài sản đăng ký vào thành phố thấp hơn tốc độ giao tăng dự toán so với cùng kỳ.

+ Tiền thuê đất thu 16,059 tỷ đồng, bằng 32,8% so với dự toán các cấp giao, bằng 81,8% so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do dự toán thu tiền thuê đất 1 lần chiếm tỷ trọng lớn trong tổng dự toán thu tiền thuê đất năm 2018 nhưng đến tháng 6/2018 chưa có dự án nào phát sinh số tiền thuê đất phải nộp.

+ Tiền sử dụng đất thành phố thu 43,93 tỷ đồng, bằng 29,3% dự toán tỉnh giao, bằng 16,9% dự toán thành phố giao, bằng 73,2% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chưa đạt tiến độ dự toán là do dự toán thu từ các dự án thành phố chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu tiền SDĐ (200/260 tỷ đồng) nhưng đến tháng 6/2018 vẫn chưa có số phát sinh nộp NS (chỉ mới thu từ số năm trước của dự án Khu LH B xe - Cty TNHH Thiên Ân HolDing nộp 11,098 tỷ đồng).

+ Các khoản thu tại xã đã thu 1,3 tỷ đồng, bằng 28,9% dự toán các cấp giao. Khoản thu này Chi cục Thuế không quản lý, chủ yếu là do các xã, phường nộp các khoản thu hoa lợi, thu phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực,...

- Các khoản thu đạt tiến độ dự toán

+ Thu từ khu vực DN 3,5 tỷ đồng, bằng 67,59% dự toán các cấp giao, tăng 17,4% so với cùng kỳ. Số thu này chủ yếu do 3 DN do Chi cục quản lý khai, nộp thuế ổn định (KS Cẩm Thành, TT Trắc địa, TT tư vấn NN&PTNT) và DN khai nộp vãng lai trên địa bàn thành phố (Cty Dược trang thiết bị y tế Bình Định, nộp 398,5 tỷ đồng).

+ Thuế TNCN thu 20 tỷ đồng, bằng 52,9% dự toán các cấp giao, tăng 20,2% so với cùng kỳ. Do số thu từ khu vực thuế TNCN chuyển nhượng bất động sản tăng cao trong các tháng quý II/2018, nên đã tác động đến số thu chung từ thuế TNCN đạt tiến độ dự toán.

+ Thuế SDĐPNN thu 2,937 tỷ đồng, bằng 69,9 % dự toán các cấp giao, tăng 53,2% so với cùng kỳ. Nguyên nhân đạt tiến độ dự toán là do từ đầu năm 2018, triển khai công tác phối hợp với Văn phòng ĐKĐĐ – CN thành phố về quản lý cá nhân, hộ gia đình sử dụng đất PNN ngay từ khi nộp hồ sơ làm các thủ tục về đất tại bộ phận Một cửa, nên đã góp phần thu nợ thuế các năm trước đạt hiệu quả. Ngoài ra, trong năm 2018, việc phát hành thông báo thu thuế SDĐPNN thuận lợi hơn năm trước và nhiều địa phương đã triển khai thu ngay khi có Thông báo, nên cũng tác động đến số thu từ khu vực này đạt cao so với dự toán.

+ Phí, lệ phí thu 10,249 tỷ đồng, bằng 66,1% so với dự toán các cấp giao, tăng 16,3% so với cùng kỳ. Nguyên nhân đạt tiến độ dự toán là do chủ yếu thu từ Lệ phí môn bài năm 2018 (có hạn nộp trong tháng 01/2018) nên đã tác động đến tổng thu phí, lệ phí đạt cao.

+ Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thu 6,862 tỷ đồng, bằng 228,7% dự toán các cấp giao, bằng 543% so với cùng kỳ. Do các đơn vị nộp nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản năm trước và nộp ngay số phát sinh năm 2018 vào NSNN, nên số thu đạt khá.

+ Thu khác NSNN đạt 41,54 tỷ đồng, bằng 286,5% so với dự toán UBND tỉnh giao, bằng 268% so với dự toán thành phố giao. Trong đó, số thu được điều tiết về NS thành phố gần 7,4 tỷ đồng, số còn lại chủ yếu thu từ các nguồn phạt vi hành chính, thu hồi các khoản chi năm trước do các đơn vị nộp vào NS,...

(chi tiết có biếu 01 kèm theo)

(2) Chi tiết theo từng xã, phường

Tổng thu NSNN 6 tháng đầu năm khởi xã, phường thu 32,434 tỷ đồng, bằng 50,2% dự toán thành phố giao. Bên cạnh một số xã, phường đạt tiến độ dự toán thu trong 6 tháng, vẫn còn nhiều đơn vị chưa đạt tiến độ, trong đó có nhiều đơn vị đạt thấp, như: Phường Lê Hồng Phong (42,8%); xã Tinh An (42%); Xã Tinh Châu (36,6%) và xã Tịnh Thiện (37,67%).

(chi tiết có biếu 02 kèm theo)

2. Một số giải pháp thu NSNN đã triển khai trong 6 tháng đầu năm.

2.1. Công tác chỉ đạo điều hành nhiệm vụ thu NS của UBND thành phố

- Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thuế năm 2017, triển khai nhiệm vụ xuyên suốt năm 2018 (kết luận số 63/TB-UBND ngày 26/01/2018 của Chủ tịch UBND thành phố)

- Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 24/4/2018 của UBND thành phố về tăng cường công tác quản lý thu NSNN các tháng còn lại năm 2018 trên địa bàn thành phố.

- Trên cơ sở tiến độ thu NSNN hàng tháng, UBND thành phố đã có nhiều văn bản chỉ đạo các đơn vị tăng cường triển khai nhiệm vụ thu NSNN tại địa phương, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu giao năm 2018 (công văn số 1495/UBND ngày 10/4/2018; công văn số 2710/UBND ngày 14/5/2018; công văn số 3588/UBND ngày 19/6/2018)

2.2. Công tác kiểm tra chống thất thu thuế

- Trong 6 tháng đầu năm, đã kiểm tra 901 lượt hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế, phát hiện 01 hồ sơ có dấu hiệu khai sai đề nghị giải trình khai bổ sung, số thuế phát sinh qua khai bổ sung 40,7 triệu đồng. Đồng thời kiểm tra tại trụ sở DN 186 đơn vị (đạt 48,5% chỉ tiêu giao), xử lý truy thu và phạt qua kiểm tra 9,436 tỷ đồng, đã thu vào NS 7,44 tỷ đồng, bằng 78,6% số thuế phải thu.

- Rà soát, phối hợp nắm thông tin DN vãng lai có phát sinh doanh thu trên địa bàn tỉnh để yêu cầu kê khai, nộp thuế vãng lai theo quy định

- Rà soát các cá nhân có nhiều nguồn thu nhập từ tiền công, tiền lương thuộc đối tượng khai quyết toán thuế TNCN để yêu cầu kê khai nộp thuế theo quy định, qua đó đã truy thu và xử phạt 58 cá nhân, với số tiền tăng thu cho NS 135,3 tr.đồng (truy thu 90,685 trđ; phạt 39,439 trđ; tiền chậm nộp 5,176 tr.đồng).

- Rà soát hộ kinh doanh nhưng chưa đăng ký thuế, kể cả hộ kinh doanh vận tải để đưa vào diện quản lý thuế theo quy định; trong 6 tháng đầu năm đã đưa vào bộ quản lý 144 hộ, trong đó có 118 hộ thuộc diện nộp thuế, với số thuế GTGT+TNCN 42,022 triệu đồng/tháng và 38 triệu thuế MB trên năm.

- Kiểm tra rủi ro hộ sử dụng hóa đơn ngay khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị bán hóa đơn, qua đó đã yêu cầu 67 hộ kê khai sai doanh thu, số thuế phải nộp khai bổ sung hồ sơ khai thuế, với số thuế tăng qua khai bổ sung điều chỉnh 175,3 triệu đồng.

2.3. Công tác quản lý nợ thuế

Trên cơ sở số nợ thuế đến 31/12/2017 (97,2 tỷ đồng), Chi cục đã chỉ đạo phân giao chỉ tiêu thu nợ đến từng công chức, qua đó yêu cầu từng công chức đôn đốc thu nợ; mời DN có nợ đến làm việc trực tiếp để yêu cầu nộp nợ; phối hợp cung cấp thông tin của chủ phương tiện, DN còn nợ thuế cho Sở Giao thông vận tải để phối hợp thu nợ; thông báo đôn đốc nợ;....Đối với các khoản nợ có khả năng thu từ 1 triệu đồng trở lên của các DN, tổ chức quá hạn nộp trên 90 ngày phải áp dụng biện pháp cưỡng chế thu nợ.

Trong 6 tháng đầu năm đã phát hành 8.213 lượt Thông báo đôn đốc thu nợ thuế, với số tiền ghi trên thông báo 367,3 tỷ đồng. Ban hành 203 Quyết định cưỡng chế qua Ngân hàng (số tiền nợ 9,992 tỷ đồng, đã thu được 4,665 tỷ đồng); Cưỡng chế hóa đơn 44 trường hợp (nợ thuế 6,398 tỷ đồng, đã thu được 1,487 tỷ đồng); đề nghị thu hồi giấy phép 8 trường hợp (số thuế nợ 966 triệu đồng).

Kết quả thu nợ đến tháng 6/2018 mặc dù đạt chỉ tiêu Cục Thuế giao nhưng vẫn còn tăng so với đầu năm (108 tỷ, tăng 10,8 tỷ). Nguyên nhân tăng nợ là do không thu được nợ khi đã áp dụng các biện pháp cưỡng chế, DN phát sinh nợ thuế bở địa chỉ kinh doanh, cơ quan thuế không thu được nợ, tiền chậm nộp tính trên số nợ khó thu phát sinh hàng tháng lớn nhưng không thu được.

2.4. Công tác phối hợp triển khai nhiệm vụ thu NSNN

- Với UBND các xã, phường: (1) Tổ chức thanh lý HĐ UNT thuế SD ĐPNN năm 2017, ký HĐ UNT năm 2018, triển khai thu thuế SD ĐPNN ngay sau khi ban hành Thông báo thu đợt I; (2) phối hợp thu nợ thuế, quản lý lập bộ hộ sử dụng đất PNN ngay sau khi người sử dụng đất nộp hồ sơ về đất qua một cửa liên thông của thành phố; (3) phối hợp rà soát quản lý hộ kinh doanh vận tải; (4) phối hợp thu nợ thuế hộ kinh doanh chây ì;...

- Với Công an thành phố: phối hợp mời người đại diện của DN bở địa điểm kinh doanh còn nợ thuế, mang theo HĐ để làm việc thu hồi nợ thuế, xử lý các trường hợp vi phạm hóa đơn (nếu có)

- Với VP ĐKĐĐ- CNTP: phối hợp xử lý hồ sơ liên quan đến thực hiện nghĩa vụ tài chính của công dân, nhằm rút ngắn thời giải quyết hồ sơ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân nộp các khoản nghĩa vụ tài chính phát sinh vào NSNN.

Với Phòng TC-KH thành phố: phối hợp cung cấp, phân tích tình hình thu NS toàn thành phố hàng tháng để Phòng TC-KH có cơ sở đánh giá tình hình thu, chi NS chung của cả thành phố và có hướng đề xuất các cấp giải pháp chỉ đạo thực hiện nhằm hoàn thành nhiệm vụ thu, chi NS năm 2018.

II. GIẢI PHÁP THU NSNN CÁC THÁNG CÒN LẠI NĂM 2018

Thông thường nguồn thu phát sinh trong 6 tháng đầu năm có chiều hướng thuận lợi hơn so với các tháng còn lại trong năm, vì khu vực DN, hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn khai số thuế GTGT, TNCN phát sinh quý 4/2017 chiếm tỷ trọng lớn hơn các quý còn lại trong năm (có hạn nộp tháng 01/2018); DN khai quyết toán thuế TNDN cả năm 2017 (hạn nộp tháng 03/2018); lệ phí Môn bài năm 2018 nộp một lần trong năm (tháng 01/2018); thuế SDĐPNN của hầu hết các đối tượng chấp hành tốt pháp luật thuế đã nộp hết trong đợt I/2018. Tuy nhiên kết quả thu NSNN 6 tháng đầu năm chưa đạt tiến độ dự toán giao, trong đó có thuế NQD; nhiều đơn vị có kết quả thu đạt thấp. Nếu không có giải pháp đột phá trong các tháng còn lại năm 2018 thì việc hoàn thành nhiệm vụ thu trong điều kiện nguồn thu phát sinh không được thuận lợi như 6 tháng cuối năm là thử thách vô cùng khó khăn.

Do đó, để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu dự toán thu NSNN năm 2018 của UBND thành phố giao ở mức cao nhất, đối với Chi cục Thuế sẽ tăng cường hơn nữa vào các nhiệm vụ triển khai thu NSNN, thu nợ, kiểm tra chống thất thu, cụ thể:

(1) Về triển khai công tác thu NSNN, thu nợ:

- Tăng cường chỉ đạo đôn đốc thu các khoản thuế, phí phát sinh khi đến hạn nộp, hạn chế để nợ mới phát sinh.

- Tiếp tục áp dụng các giải pháp thu nợ có hiệu quả để triển khai thu nợ các tháng còn lại, trong đó phải tăng cường đôn đốc thu các khoản nợ dưới 90 ngày, đối với khoản nợ từ 1 triệu đồng trở lên có hạn nộp trên 90 ngày phải thực hiện các bước cưỡng chế thu nợ, không được bỏ bước và cương quyết rút ngắn nợ cũ, không để nợ mới phát sinh.

Ngoài ra, phải kiểm soát chặt chẽ DN còn nợ thuế đang áp dụng biện pháp cưỡng chế hóa đơn, để có hướng ngăn chặn và đề xuất xử lý kịp thời các trường hợp bị cưỡng chế nhưng không nộp nợ mà thành lập DN khác tại địa điểm cũ để phát hành hóa đơn tiếp tục sử dụng, nhằm tránh nộp nợ thuế.

- Phối hợp với UBND xã, phường, ban quản lý chợ duy trì thành lập Đoàn công tác thu nợ để triển khai thu nợ trực tiếp tại các hộ nợ chây ì, kể cả hộ còn nợ đã nghỉ kinh doanh nhưng còn tồn tại trên bàn; phối hợp triển khai thu thuế SDĐPNN năm 2018.

- Tiếp tục phối hợp với UBND các xã, phường đôn đốc thu nợ các khoản nghĩa vụ tài chính về đất đối với các trường hợp đã nhận thông báo nộp tiền nhưng chưa nộp. Rà soát, đổi chiều, phân tích tình trạng nợ của đơn vị thuê đất để có biện pháp đôn đốc thu nợ hoặc thực hiện biện pháp cưỡng chế thu nợ theo quy định; báo cáo kịp thời các vướng mắc về tiền thuê đất, để các cấp thẩm quyền có hướng chỉ đạo giải quyết, nhằm xử lý các khoản tiền phát sinh không thu được để giảm nợ.

- Hàng tháng cung cấp thông tin tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải không kê khai nộp thuế hoặc đã kê khai nhưng còn nợ thuế để Sở giao thông vận tải phối hợp quản lý thuế theo chỉ đạo của các cấp

- Tổ chức triển khai công tác UNT thuế hộ khoán qua Bưu điện, trong đó phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan ban ngành trên địa bàn thành phố tập trung tuyên truyền cho hộ kinh doanh biết chủ trương của Nhà nước, để thực hiện nộp thuế vào NSNN thông qua tổ chức UNT thuế, đảm bảo việc nộp thuế của hộ kinh doanh không bị xáo trộn, làm ảnh hưởng đến kết quả thu thuế trong các tháng còn lại năm 2018.

(2) Tăng cường giải pháp khai thác nguồn thu và chống thất thu thuế:

- Đối với khối DN: Tiếp tục tập trung rà soát, phân tích hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế để yêu cầu giải trình hoặc bổ sung vào kế hoạch kiểm tra, nhất là nhóm DN có phát sinh hoạt động khai thác khoáng sản, kinh doanh xăng dầu, kinh doanh vận tải; thực hiện kiểm tra tại trụ sở DN theo kế hoạch, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kiểm tra năm 2018, trong đó ngoài thực hiện kiểm tra DN theo chuyên đề cần tập trung kiểm tra những DN có dấu hiệu rủi ro cao về thuế, DN có hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp. Đốc đốc nộp kịp thời, đầy đủ số thuế truy thu và tiền phạt qua kiểm tra vào NSNN.

Ngoài ra, tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan nắm thông tin về DN vãng lai trên địa bàn thành phố để đề nghị các DN có phát sinh doanh thu vãng lai kê khai nộp thuế kịp thời vào NSNN theo quy định.

- Đối với cá nhân làm công ăn lương: Tiếp tục rà soát mờ cá nhân có nhiều nguồn thu nhập thuộc diện phải khai quyết toán thuế để yêu cầu kê khai, nộp thuế theo quy định.

- Đối với khối hộ: Tiếp tục rà soát đưa hộ phát sinh trên địa bàn vào quản lý thuế, nhất là hộ được cấp phép kinh doanh; tăng cường giám sát, thu thập thông tin về tình hình kinh doanh của hộ để kịp thời điều chỉnh các trường hợp có doanh thu tăng đột biến do mở rộng qui mô kinh doanh; tăng cường sự phối hợp giữa các Đội trong Chi cục về quản lý hộ sử dụng hóa đơn quyền nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp sử dụng hóa đơn sai quy định, kê khai doanh thu trên hóa đơn không đúng thực tế phát sinh,...

Bên cạnh đó, đề nghị chủ tịch UBND các xã, phường, Thủ trưởng các đơn vị giao nhiệm vụ triển khai các dự án đất và các đơn vị liên quan còn lại phải tích cực hơn nữa trong việc triển khai giải pháp thu, triển khai công tác phối hợp thu NS trong các tháng còn lại năm 2018. Một số nhiệm vụ trọng tâm phải triển khai sau đây:

1. Chủ tịch UBND các xã, phường:

Kết quả thu NSNN 6 tháng đầu năm ở hầu hết các xã, phường đều có tiến độ thu chậm, bên cạnh nguồn phát sinh 6 tháng còn lại dự báo khó khăn hơn 6 tháng đầu năm, nếu ngay từ bây giờ các địa phương không tích cực phối hợp chỉ đạo khai thác nguồn thu, thu nợ thuế hộ kinh doanh thì dự báo khả năng hoàn thành dự toán cả năm là rất khó khăn, nhất là các đơn vị sau: Phường Nguyễn Nghiêm, phường Trần Hưng Đạo, Phường Lê Hồng Phong, phường Nghĩa Lộ, phường Nghĩa Chánh, xã Nghĩa Dũng, xã Tịnh Án Tây, xã Tịnh An, xã Tịnh Châu, xã Tịnh Thiện và xã Tịnh Kỳ. Do đó, đề nghị Chủ tịch UBND các xã, phường tích cực hơn nữa trong công tác chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ thu NSNN ở địa phương, trong đó tập trung:

- Tăng cường chỉ đạo thu và thực hiện đánh giá kết quả thu hàng tháng đối với tất cả các loại thuế, phí phát sinh trên địa bàn, nhất là các khoản nợ thuế hộ kinh doanh, nợ thuế nhà đất, thuế SDĐPNN và các khoản phí, lệ phí do xã, phường thu để có hướng chỉ đạo thu đạt hiệu quả.

- Có giải pháp phối hợp với cơ quan thuế mời hộ cho thuê nhà, hộ kinh doanh vận tải, hộ kinh doanh buôn bán, hộ kinh doanh tại các chợ, hộ được cấp phép khai thác khoáng sản để yêu cầu kê khai đăng ký nộp thuế theo quy định, nhằm tăng cường khai thác nguồn thu để đảm bảo hoàn thành dự toán.

Hiện nay, do thay đổi chính sách về quản lý thuế đối với hộ cho thuê tài sản (không yêu cầu xuất hóa đơn) nên nhiều cá nhân lợi dụng không kê khai, nộp thuế, tồn tại ở hầu hết các xã, phường.

- Đánh giá kết quả triển khai Đoàn công tác chống thất thu, thu nợ thuế trên địa bàn hàng tháng để có hướng chỉ đạo Đoàn công tác hoạt động hiệu quả hơn.

- Chỉ đạo bộ phận địa chính xác nhận kịp thời, đầy đủ các chi tiêu trên hồ sơ khai thuế SDĐPNN cho người sử dụng đất khi có yêu cầu; đồng thời phối hợp thu nợ (nếu có) khi xác nhận hồ sơ.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đấu giá quyền sử dụng đất do UBND xã, phường làm chủ đầu tư để huy động nguồn thu kịp thời vào ngân sách nhà nước.

- Phối hợp với Cơ quan thuế hỗ trợ cho Bưu điện thành phố (đơn vị được UNT thuế) tổ chức thực hiện tốt công tác UNT thuế đối với hộ khoán thuế từ tháng 07/2018.

2. Thủ trưởng các ban, ngành của thành phố:

Thủ trưởng các ban, ngành có liên quan trong phạm vi và quyền hạn của mình tập trung triển khai các nhiệm vụ được giao về triển khai dự án đất trên địa bàn và thường xuyên phối kết hợp với cơ quan thuế để triển khai công tác tuyên truyền chính sách pháp luật thuế, hỗ trợ cơ quan thuế trong việc chống thất thu thuế, xử lý nợ đọng thuế, cụ thể:

2.1. Trung tâm khai thác quỹ đất thành phố, Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng thành phố:

Tăng cường triển khai các dự án đấu giá đất trên địa bàn để huy động kịp thời nguồn thu vào ngân sách, đảm bảo hoàn thành dự toán thu tiền SDĐ năm 2018.

(Chi tiết các dự án được Bí thư thành ủy giao tại cuộc họp ngày 30/5/2018 theo biểu 03)

2.2. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Phối hợp cung cấp thông tin cho Chi cục Thuế về các nhóm hộ gia đình được phép khai thác khoáng sản ngay sau khi được cấp phép để đưa vào quản lý thuế đối với hoạt động khai thác được kịp thời.

- Đề xuất xử lý đất thừa trên địa bàn thành phố để nộp tiền sử dụng đất vào NSNN trong năm 2018.

- Tiếp tục cung cấp thông tin về thừa đất của một số cá nhân, hộ gia đình còn lại (theo danh sách Chi cục Thuế chuyển phối hợp cung cấp thông tin năm 2017) hiện đã hết thời gian ổn định đơn giá thuê đất để xác định lại đơn giá cho kỳ ổn định tiếp theo.

2.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Phối hợp tham mưu cho UBND thành phố hỗ trợ kinh phí ủy nhiệm thu cho UBND các xã, phường năm 2018 để các đơn vị có điều kiện tổ chức triển khai thu các khoản thuế UNT đạt hiệu quả.

- Phối hợp theo dõi tình hình triển khai thực hiện các dự án đất trên địa bàn thành phố để tham mưu cho UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, nhằm hoàn thành dự toán thu tiền SDĐ từ dự án thành phố đã giao (200 tỷ đồng).

2.4. Công An thành phố:

Phối hợp với Chi cục Thuế mời người đại diện theo pháp luật của DN bỏ trốn (theo danh sách cơ quan thuế cung cấp) đến trụ sở Công an làm việc (theo giấy mời của Công an) để thu hồi nợ thuế và xử lý hành vi vi phạm hóa đơn (nếu có)

2.5. Đài Truyền thanh, Trung tâm Văn hóa – Thể thao thành phố:

- Tăng cường phối hợp với cơ quan thuế trong công tác tuyên truyền chính sách thuế, nhằm tạo điều kiện cho NNT tiếp cận nhanh nhất chính sách thuế mới để thực hiện được thuận lợi và phối hợp công khai thông tin NNT còn nợ thuế theo quy định.

Từ quý II/2018, phối hợp tuyên truyền về UNT thuế qua Bưu điện đối với hộ kinh doanh khoán thuế để người nộp thuế biết thực hiện nghĩa vụ nộp thuế thông qua tổ chức UNT được thuận lợi.

III. Một số đề xuất

1. Qua cuộc họp này, Chi cục Thuế đề xuất Trưởng Ban chỉ đạo đôn đốc thu NSNN năm 2018 quan tâm chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, phường, Thủ trưởng các ban ngành liên quan tiếp tục tăng cường triển khai các nhiệm vụ tại đã nêu tại Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 24/4/2018 của Chủ tịch UBND thành phố và nhiệm vụ tại báo cáo này, để đảm bảo đạt chỉ tiêu thu NSNN năm 2018 UBND thành phố đã giao.

2. Hiện nay, Công an tỉnh và Cục Thuế tỉnh đã có văn bản chỉ đạo cho cơ quan Thuế và cơ quan Công an cấp dưới phối hợp thu nợ, quản lý thuế, hóa đơn (theo công văn số 1175/CAT-PV11(CS) ngày 17/5/2018 của Công an Tỉnh và công văn 1543/CT-Tr ngày 11/6/2018 của Cục Thuế tỉnh). Theo đó, đã chỉ đạo thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra tại một số DN bỏ địa chỉ kinh doanh còn nợ thuế, mang theo hóa đơn, nhưng để triển khai nội dung này Chi cục Thuế thấy còn vướng, khó thực hiện trong thực tế, vì khi DN đã bỏ địa điểm kinh doanh thì việc QĐ thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra DN không tồn tại thì không thể thực hiện được (vì ko có địa điểm để đến làm việc).

Do đó, Chi cục đề nghị UBND thành phố tiếp tục chỉ đạo theo hướng: Công an thành phố phối hợp với CCT mời người đại diện theo pháp luật của DN bỏ trốn đến trụ sở Công an làm việc (theo giấy mời của Công an) để thu hồi nợ thuế và xử lý hành vi vi phạm hóa đơn (nếu có)

Đồng thời, đề nghị Công an thành phố chỉ đạo công an các xã, phường tham gia phối hợp trong công tác chống thất thu khi có Quyết định thành lập Đoàn công tác của UBND các xã, phường.

3. Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở ngành liên quan đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án để khai thác nguồn thu tiền SDD, tiền thuê đất nhằm đảm bảo hoàn thành dự toán thu tiền SDD, tiền thuê đất (dự toán thu tiền sử dụng đất dự án tinh 202 tỷ đồng nhưng đến tháng 6/2018 chưa có phát sinh số phải nộp; đối với tiền thuê đất giao 26,4 tỷ đồng của các đơn vị nộp tiền thuê đất 1 lần cho cả thời gian thuê, nhưng hiện nay chưa có dự nào phát sinh phải nộp tiền thuê đất một lần. Nếu không có giải pháp sớm triển khai các dự án đất thì khu vực này không hoàn thành dự toán, sẽ ảnh hưởng đến dự toán chung của cả thành phố không hoàn thành.

4. Hỗ trợ kinh phí UNT cho các xã, phường để tạo điều kiện cho các địa phương thực hiện thu các khoản thuế được UNT (về đất).

Chi cục Thuế thành phố báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ thu NSNN 6 tháng đầu năm và giải pháp triển khai trong các tháng còn lại năm 2018 để Trưởng ban chỉ đạo đôn đốc thu NSNN Tp có hướng chỉ đạo thực hiện./.

CHI CỤC THUẾ THÀNH PHỐ

TIỀN ĐỘ THU NGĂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẾN THÁNG 6 NĂM 2018
(Kèm theo báo cáo hợp ngày tháng 7 năm 2018)

Đơn vị tính: triệu đồng

TR	CHỈ TIÊU	Thực hiện đến tháng 6 năm 2017	Đề toán năm 2018		Thu NS đến tháng 6 năm 2018	% so sánh thực hiện năm 2018 với			Ghi chú
			UBND tỉnh giao	UBND TP giao		DT tinh giao	DT Thành phố giao	Cùng kỳ	
A	B	1	2	3	4	5=4/2	6=4/3	7=4/1	
I.	<u>TỔNG THU NS TRÊN ĐỊA BẢN</u>	<u>598,132</u>	<u>1,550,400.0</u>	<u>1,661,400</u>	<u>671,693.5</u>	<u>43.3</u>	<u>40.4</u>	<u>112.3</u>	
I.	<u>Số tỉnh thu</u>	<u>324,338.7</u>	<u>954,000.0</u>	<u>954,000.0</u>	<u>371,380.0</u>	<u>38.9</u>	<u>38.9</u>	<u>114.5</u>	
-	Ngoài quốc doanh	305,697	752,000	752,000	371,380	49.4	49.4	121.5	
-	Thu tiền SD đất	18,642	202,000	202,000					
II	<u>Số Chi cục Thuế thu (A+B)</u>	<u>273,793.6</u>	<u>596,400.0</u>	<u>707,400</u>	<u>300,313.5</u>	<u>50.4</u>	<u>42.5</u>	<u>109.7</u>	
A	<u>Nguồn thu NS từ thuế, phí</u>	<u>245,257.2</u>	<u>581,900</u>	<u>691,900</u>	<u>258,772</u>	<u>44.5</u>	<u>37.4</u>	<u>105.5</u>	
1	DNTU	213,767	446,400	447,400	256,374.0	57.4	57.3	119.9	
2	DN ĐP	2,776.8	400	400	256	64.0	64.0	117.3	
2	<u>Thuế NQD</u>	<u>100,467.1</u>	<u>230,000</u>	<u>230,000</u>	<u>114,239.4</u>	<u>49.7</u>	<u>49.7</u>	<u>113.7</u>	
-	<u>Thuế TNDN</u>	<u>18,808.8</u>	<u>37,000</u>	<u>37,000</u>	<u>17,752.1</u>	<u>48.0</u>	<u>48.0</u>	<u>94.4</u>	
-	<u>Thuế Tài nguyên</u>	<u>1,863.7</u>	<u>2,310</u>	<u>2,310</u>	<u>1,311.4</u>	<u>56.8</u>	<u>56.8</u>	<u>70.4</u>	
-	<u>Thuế GTGT</u>	<u>77,722.5</u>	<u>188,790</u>	<u>188,790</u>	<u>92,460.1</u>	<u>49.0</u>	<u>49.0</u>	<u>119.0</u>	
-	<u>Thuế TTĐB</u>	<u>740.8</u>	<u>1,900</u>	<u>1,900</u>	<u>638.9</u>	<u>33.6</u>	<u>33.6</u>	<u>86.2</u>	
-	<u>Thuế Món bài</u>	<u>114.5</u>							
-	<u>Tiền chậm nộp</u>	<u>1,216.9</u>			<u>2,077.0</u>			<u>170.7</u>	
a	<u>Tr.đô: Doanh nghiệp</u>	<u>84,246</u>	<u>192,310</u>	<u>192,310</u>	<u>96,130.7</u>	<u>50.0</u>	<u>50.0</u>	<u>114.1</u>	
-	<u>Thuế TNDN</u>	<u>18,809</u>	<u>37,000</u>	<u>37,000</u>	<u>17,749</u>	<u>48.0</u>	<u>48.0</u>	<u>94.4</u>	
-	<u>Thuế Tài nguyên</u>	<u>1,762</u>	<u>2,110</u>	<u>2,110</u>	<u>1,203</u>	<u>57.0</u>	<u>57.0</u>	<u>68.3</u>	
-	<u>Thuế GTGT</u>	<u>62,208</u>	<u>152,150</u>	<u>152,150</u>	<u>75,042</u>	<u>49.3</u>	<u>49.3</u>	<u>120.6</u>	
-	<u>Thuế TTĐB</u>	<u>345</u>	<u>1,050</u>	<u>1,050</u>	<u>252</u>	<u>24.0</u>	<u>24.0</u>	<u>73.3</u>	
-	<u>Thuế Món bài</u>	<u>57</u>							
-	<u>Tiền chậm nộp</u>	<u>1,066</u>			<u>1,884</u>			<u>176.8</u>	
b	<u>Hộ, cá nhân KĐ</u>	<u>16,221.1</u>	<u>37,690.0</u>	<u>37,690</u>	<u>18,108.8</u>	<u>48.0</u>	<u>48.0</u>	<u>111.6</u>	

TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện đến tháng 6 năm 2017	Dự toán năm 2018		Thu NS đến tháng 6 năm 2018	DT tinh giao	DT Thành phố giao	Cùng kỳ	% so sánh thực hiện năm 2018 với năm 2017	Ghi chú
			UBND tỉnh giao	UBND TP giao						
A	B	1	2	3	4	5=4/2	6=4/3	7=4/1		
	- Thuế TNDN				3					
	- Thuế Tài nguyên	101.765	200	200	108	54.2	54.2	106.6		
	- Thuế GTGT	15,514.515	36,640	36,640	17,418	47.5	47.5	112.3		
	- Thuế TTĐB	396.155	850	850	386	45.5	45.5	97.5		
	- Thuế Món bài	57.450								
	- Tiền chậm nộp	151.234			193				127.5	
3	Thuế Thu nhập cá nhân	16,716.2	38,000	38,000	20,093	52.9	52.9	120.2		
4	Thué SD đất NN									
5	Thu tiền SD đất	60,026	150,000	260,000	43,939	29.3	16.9	73.2		
	- DA thành phố	30,672	100,000	200,000	11,098	11.1	5.5	36.2		
	- Cấp giấy	29,354	50,000	60,000	32,841	65.7	54.7	111.9		
6	Thuế SĐEPNN + thu nợ thuế nhà	1,917	4,200	4,200	2,937	69.9	69.9	153.2		
7	Thu tiền thuê đất	19,631	49,000	49,000	16,059.5	32.8	32.8	81.8		
	- DA nộp 1 lần	5,595	26,400	26,400						
	- Nộp hàng năm	14,036	22,600	22,600	16,060	71.1	71.1	114.4		
8	Lệ phí Trước bạ	33,427	87,000	87,000	40,877	47.0	47.0	122.3		
9	Phí, Lệ phí	8,815	15,500	15,500	10,249	66.1	66.1	116.3		
10	Trong đó LP MB	6,027	7,200	7,200	7,787	108.2	108.2	129.2		
11	Tiền cấp quyền khai thác KS	1,263	3,000	3,000	6,862	228.7	228.7	543.5		
	Thué bảo vệ môi trường									
B	Nguồn thu NS từ thu khác	28,536.5	- 14,500	15,500	41,541.8	- 286.5	268.0	145.6		
1	Thu khác ngân sách	27,597.5	10,000	11,000	40,239.1	402.4	365.8	145.8		
	Trong đó: - thu từ chương cấp 1, c	26,172.8			32,876				Ko điều tiết NSTP	
2	Các khoản thu tại xã	1,424.6			7,363					
		939.0	4,500	4,500	1,303	28.9	28.9	138.7		

Ghi chú: Thu phí, lệ phí và thu khác ngân sách chỉ tính những khoản thu trong cân đối NS.

TR	CHỈ TIÊU	Thực hiện đến tháng 6 năm 2017	Dự toán năm 2018		Thu NS đến tháng 6 năm 2018		% so sánh thực hiện năm 2018 với DT tinh giao		Ghi chú
			UBND tỉnh giao	UBND TP giao	DT tinh giao	DT Thành phố giao	Cùng kỳ		
A	B	1	2	3	4	5=4/2	6=4/3	7=4/1	
TNDN					97,146				
TN					3,040				
GTGT					121,612				
TT&B					148,978				
Khác					604				
					371,380				

Chi tiết số thu DN NQD Cục Thuế quản lý:

TNDN	97,146
TN	3,040
GTGT	121,612
TT&B	148,978
Khác	604
	371,380